CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

Theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tiên Phước
2. Địa chỉ: Khối phố Bình An, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ ngày và 7 ngày/ tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Kiệt	004912/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Nội khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Trưởng khoa Khám bệnh kiêm trưởng phòng KHTH; Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Khám bệnh	Không	
2	Võ Thị Minh Thuý	007927/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Không	
3	Nguyễn Văn Kiểm	003509/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Không	
4	Nguyễn Ngọc Định	000660/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Không	
5	Lê Phú Quốc	007607/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	Không	
6	Đoàn Thị Mỹ Bé	000640/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Sản phụ khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
7	Lê Thị Thanh Lam	007951/QNA-CCHN	Đa khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Không	
8	Hồ Thị Thu Hiền	008016/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Da liễu	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; chuyên khoa Da liễu	Không	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Võ Hồng An	000829/ĐNA-GPHN	Răng - Hàm - Mặt	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
10	Nguyễn Thị Lê Vy	000914/ĐNA-GPHN	Răng - Hàm - Mặt	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
11	Nguyễn Thị Nhạn	003457/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Không	
12	Nguyễn Thị Ngọc Sâm	005392/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
13	Đặng Thị Thu	007819/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
14	Nguyễn Thị Khánh Hòa	0025058/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
15	Huỳnh Thị Kim Anh	006503/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
16	Nguyễn Thanh Thuỷ	005959/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
17	Trịnh Thị Kim Thanh	009527/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
18	Nguyễn Thị Thanh Hoa	000065/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
19	Hồ Thị Nữ	001898/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
20	Nguyễn Ngọc Linh	002166/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
21	Phạm Thị Xuân Tuyết	005969/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
22	Trần Thị Bảo Khuyên	008712/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
23	Trần Thị Thuỳ Giang	000320/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
24	Huỳnh Thị Minh Anh	001998/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
25	Võ Duy Tâm	003728/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Trưởng khoa Nội - Nhi; Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nội - Nhi	Không	
26	Lê Sĩ Hùng	000212/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
27	Lê Văn Khôi	000464/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh Nội khoa; Y học cổ truyền	Phòng khám Nội khoa Bác sĩ Lê Văn Khôi; Địa chỉ: Thôn Tiên Thọ, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng, Thời gian khám chữa bệnh ngoài giờ hành chính từ Thứ 2 đến thứ 7: sáng 11h45 - 12h45; Chiều 16h45 - 20h00; Chủ nhật từ 06h00 - 20h00 (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại BVĐK Thái Bình Dương - Tiên Phước)	
28	Phạm Thị Kiều Oanh	007328/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
29	Phan Lê Thiên Trang	001866/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa khoa Nội - Nhi	Không	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
30	Phan Công Triều Nguyên	001867/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y khoa khoa Nội - Nhi	Không	
31	Nguyễn Thị Hải Yến	007926/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Không	
32	Nguyễn Thị Thanh Thùy	009407/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng khoa Nội - Nhi	Không	
33	Nguyễn Thị Tín	004088/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
34	Trần Thị Mỹ Tiên	004541/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
35	Trịnh Thị Huyền Trang	001768/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
36	Phạm Thanh Tùng	005541/QNA-CCHN	Khám bệnh ,chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phó Giám đốc chuyên môn Bệnh viện; Trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Ngoại tổng hợp	Không	
37	Nguyễn Hoàng Viên	000663/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại -Nhi	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của Bệnh viện; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Nhi	Không	
38	Thân Thị Thu Thảo	003469/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
39	Phan Thị Mơ	007883/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa khoa Ngoại tổng hợp	Không	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
40	Trần Thị Phương Thảo	007456/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
41	Trần Tâm	003924/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Sản phụ khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Trưởng khoa Phụ sản; Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Phụ sản	Không	
42	Bùi Thị Hòa	003476/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh trưởng Khoa Phụ sản	Không	
43	Sơ Thị Thảo Nhi	007233/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh Khoa Phụ sản	Không	
44	Trương Thị Ánh Nguyệt	008767/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh Khoa Phụ sản	Không	
45	Huỳnh Thị Mỹ Ý	002119/ĐNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Nữ hộ sinh Khoa Phụ sản	Không	
46	Nguyễn Thị Thu	006557/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Phụ sản	Không	
47	Cao Tuấn Anh	004932/QB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền, VLTL & PHCN	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền, VLTL & PHCN; Trưởng khoa YHCT & PHCN; Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa YHCT & PHCN	Không	
48	Võ Thị Khuê Tú	002185/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	
49	Hồ Nguyễn Tường Vi	002273/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền	Không	
50	Võ Thị Hồng Vi	007091/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng Khoa YHCT & PHCN	Không	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
51	Phan Tiến Trung	009317/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền khoa YHCT & PHCN	Không	
52	Nguyễn Thị Tuyết Kha	006585/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền khoa YHCT & PHCN	Không	
53	Cao Thị Kim Yến	005495/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền khoa YHCT & PHCN	Không	
54	Nguyễn Thanh Dũng	002523/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát; Gây mê hồi sức	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát; Gây mê hồi sức; CKI Chẩn đoán hình ảnh; Trưởng khoa Gây mê - Hồi sức; Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Gây mê - Hồi sức	Không	
55	Nguyễn Đình Quân	007385/QNA-CCHN	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Gây mê - Hồi sức	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
56	Nguyễn Đức Duy	005393/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng Khoa Gây mê – Hồi sức	Không	
57	Bùi Phước Tường	002447/QNA-CCHN	Gây mê - Hồi sức	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	KTV Gây mê - Hồi sức khoa Gây mê - Hồi sức	Không	
58	Nguyễn Thị Quyên	009183/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
59	Huỳnh Thị Thu Thủy	004511/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
60	Dương Thị Tài Ngân	007931/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa khoa Gây mê - Hồi sức	Không	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
61	Phan Đình Vũ	004743/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
62	Đoàn Thị Hoàng	008243/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Trưởng khoa Xét nghiệm; Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Xét nghiệm	Không	
63	Trần Phương Bình	008731/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm y học	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên trưởng Khoa xét nghiệm	Không	
64	Trương Thị Thảo Nguyên	000559/QNA-GPHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm khoa Xét nghiệm	Không	
65	Huỳnh Đức Hòa	006408/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm khoa Xét nghiệm	Không	
66	Nguyễn Thị Thuỷ Ngân	002037/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm khoa Xét nghiệm	Không	
67	Trịnh Thị Ngọc	000203/BD-GPHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm khoa Xét nghiệm	Không	
68	Nguyễn Ngọc Tuyến	000757/QNA-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh, đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
69	Lê Bảo Tường	006404/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh	Không	
70	Lê Văn Hoàng Vũ	007192/QNA-CCHN	KTV Hình ảnh y học	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
71	Hồ Duy Thanh	008023/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian: 7h00-11h30; 13h00 – 16h30 (Thứ 2 đến Thứ 7); KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

Tiên Phước, ngày 20 tháng 10 năm 2026

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4001020048 - C.T.N.H
CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI BÌNH DƯƠNG TIÊN PHƯỚC
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Phạm Thanh Tùng